

Q, ngày 15 tháng 5 năm 2025

Số: 03/2025/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 3 và khoản 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 03 năm 2025.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1990

CCCD số: 038190034025. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày: 02/10/2021

- Anh Hồ Anh Đ, sinh ngày 30 tháng 04 năm 1988

CCCD số: 038088008473. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày: 15/08/2022

Cùng địa chỉ: Khu 1, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: - Chị: Hà Thị O, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1989

CCCD số: 038189011383. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày: 22/09/2021

- Anh Vi Văn Đ, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1991.

CCCD số: 038091037962. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày: 12/07/2021

Cùng địa chỉ: Khu B, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện tính tiền gốc vay và tiền lãi. Nguyên đơn, bị đơn tự nguyện thống nhất số tiền chị O và anh Đ nợ chị T và anh Đ số tiền gốc là **28.000.000đ** (*Hai tám triệu đồng*) và không tính lãi.

+ **Về hình thức thanh toán:** Tổng số tiền **28.000.000đ** (*Hai tám triệu đồng*) sẽ được chị O và anh Đ thanh toán cho chị T và anh Đ như sau:

Muộn nhất vào ngày 25 hàng tháng, tính từ tháng 05/2025, chị O và anh Đ thanh toán cho chị T và anh Đ **1.000.000đ** (*Một triệu đồng*), cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ còn lại là **28.000.000đ** (*Hai tám triệu đồng*).

Trường hợp chị O và anh Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ đợt thanh toán nào, thì chị T và anh Đ có quyền nộp đơn yêu cầu chị O và anh Đ thi hành án và thi hành một lần toàn bộ số tiền phải thanh toán cho chị T và anh Đ.

Trường hợp chị O và anh Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết, thì phải chịu lãi xuất chậm trả trên số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

+ **Về án phí:**

- Chị Hà Thị O và anh Vi Văn Đ phải liên đới nộp số tiền án phí dân sự có giá ngạch là **700.000đ** (*Bảy trăm nghìn đồng*) tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Hoàn trả lại anh Hồ Anh Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **1.190.000đ** (*Một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu kí hiệu: BLTU/24 số: 0002351 ngày 28/03/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Q (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Q;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh